

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2- ĐÀ NẴNG**

Bản án số : 73/2026/HS-ST
Ngày 13.5.2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐÀ NẴNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lương Thị Anh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Kim Thành**
2. Ông **Nguyễn Văn Đích**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trương Ngọc Thảo Nguyên-
Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2- Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Minh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Đà Nẵng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 41/2026/HS-ST ngày 27 tháng 02 năm 2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2026/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trịnh Tuấn K; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Ben; Sinh ngày: 27/7/2003 tại TP .; Nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố T, phường P, TP .; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không; Tiền án, tiền sự: không; Con ông: Trịnh Bá L và bà: Hoàng Thị Châu T; Gia đình có ba chị em, bị cáo là con thứ hai; Có vợ: Châu Thị Xuân H; con: Trịnh Châu Khải N (sinh năm 2024);

- Bị cáo hiện đang tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Nguyên đơn dân sự: Công ty Cổ phần D và thông minh GSM. Địa chỉ: Tòa V, đường C, khu đô thị V, phường P, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Thành L1 – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Ngọc Thúy L2 – Chức vụ: Giám đốc Điều hành thị trường Việt Nam. Bà Nguyễn Ngọc Thúy L2 ủy quyền cho ông Nguyễn Thanh T1 – Chức vụ: Chuyên viên Kiểm soát gian lận. Địa chỉ liên hệ: Số C tổ B, phường T, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Châu Thị Xuân H, sinh năm 2004. Nơi cư trú: Số D B, phường N, TP.Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/7/2025, Công ty Cổ phần D và thông minh GSM (gọi tắt là công ty G) gửi đơn tố giác đến Phòng An ninh mạng và PCTP sử dụng Công nghệ cao Công an T2 về việc: từ tháng 4/2025 đến tháng 6/2025, đối tượng sử dụng dịch vụ của công ty G thông qua ứng dụng XanhSM đã liên kết với nhiều thẻ tín dụng của nhiều chủ thẻ khác nhau (chủ yếu thẻ phát hành tại Hoa Kỳ) để thanh toán dịch vụ trên ứng dụng Xanh SM, chiếm đoạt tổng số tiền 19.996.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định:

Vào khoảng tháng 2/2025, Trịnh Tuấn K thấy trên mạng xã hội Facebook có các hội nhóm: Mua bán hàng, tài khoản Ebay (trang thương mại điện tử của Hoa Kỳ) có nhiều người tham gia, đăng nhiều bài viết và đường link thể hiện việc mua bán thông tin thẻ tín dụng (VISA), thẻ Ebay nên K nảy sinh ý định mua thông tin thẻ tín dụng của người khác là người nước ngoài để sử dụng thanh toán các dịch vụ mua bán hàng hóa với các công ty, đơn vị tại Việt Nam chấp nhận thanh toán bằng thẻ tín dụng (VISA). K tham gia một nhóm tên “Ebay account buying & selling” trên mạng xã hội Telegram rồi chủ động liên hệ với 01 tài khoản trong nhóm trên (không nhớ rõ tên) để mua thẻ VISA. Tài khoản này thống nhất sẽ bán cho K một file dữ liệu có chứa khoảng gần 200 thông tin thẻ visa và 7-8 ảnh hộ chiếu của người nước ngoài, giá 89 USD thì K đồng ý mua. Để đảm bảo giao dịch, cả hai thống nhất thông qua trung gian là tài khoản Telegram “Giang Tai”, số tài khoản 19032582874018, ngân hàng T3, chủ tài khoản GIANG TAI để nhận, chuyển tiền. K sử dụng số tài khoản 06472123001, ngân hàng T4 của K chuyển đến tài khoản GIANG TAI tổng số tiền 3.030.000 đồng theo thỏa thuận (đã có phí trung gian cho “Giang Tai”). Sau đó, K nhận được 01 file dữ liệu rồi Kiệt copy toàn bộ thông tin thẻ visa vào phần ghi chú của ĐTDĐ Iphone X của K, đồng thời tải toàn bộ thông tin của 09 hộ chiếu người nước ngoài về điện thoại của K.

Sau khi có được các thông tin thẻ VISA, K tìm hiểu các công ty, đơn vị tại Việt Nam chấp nhận thanh toán qua thẻ VISA thì chỉ có ứng dụng “XanhSM” thực hiện được. K sử dụng 02 số điện thoại 0367.153.375 (của K) và 0703.353.428 (của chị Châu Thị Xuân H là vợ K) để đăng ký tài khoản người sử dụng dịch vụ trên ứng dụng “XanhSM”. Sau đó, K lần lượt thêm các thông tin thẻ visa vào từng tài khoản để sử dụng dịch vụ vận chuyển và “TIP” của

“XanhSM”. Từ tháng 4/2025 đến tháng 6/2025, với cách thức như trên, K đã thực hiện thêm 183 thẻ visa vào phương thức thanh toán của ứng dụng “XanhSM” (thêm thành công được 36 thẻ), thanh toán cho 293 lần sử dụng dịch vụ “XanhSM” với tổng số tiền 19.996.000 đồng (trong đó, K có sử dụng tính năng “TIP” 250 lần với tổng số tiền 11.730.000 đồng - K “TIP” cho tài xế rồi nhờ tài xế đưa lại tiền mặt cho K).

Tang vật thu giữ:

- 01 bộ máy tính gồm 01 màn hình, 01 cây máy tính, 01 chuột, 01 bàn phím và các dây nguồn, dây kết nối màn hình và cây máy tính;
- 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 12 promax màu trắng;
- 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Xiaomi Redmi 10C;
- 01 USB nhãn hiệu SANDISK, dung lượng 16 GB màu đen chứa 01 file excel, tên “Ebay” chứa các thông tin về tài khoản thẻ Visa được sao lưu từ máy tính của K.

* Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 2 giữ nguyên quan điểm truy tố theo Bản cáo trạng số 07A/CT-VKS-KV2 ngày 26 tháng 02 năm 2026 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Trịnh Tuấn K về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 290 BLHS đồng thời đề nghị:

- Áp dụng điểm b khoản 2 điều 290; điểm b, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 65 BLHS:

Xử phạt bị cáo **Trịnh Tuấn K** từ **24 tháng** đến **30 tháng** tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

*** Về bồi thường dân sự:**

Về bồi thường dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho Công ty Cổ phần D và thông minh GSM số tiền 19.996.000 đồng.

- Tiếp tục quy trừ số tiền bị cáo nộp khắc phục hậu quả 19.996.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

*** Xử lý vật chứng, đồ vật tạm giữ:** Căn cứ điều 47 Bộ luật Hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 bộ máy tính gồm 01 màn hình, 01 cây máy tính, 01 chuột, 01 bàn phím và các dây nguồn, dây kết nối màn hình và cây máy tính; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 12 promax màu trắng; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Xiaomi Redmi 10C; 01 USB nhãn hiệu SANDISK, dung lượng 16 GB màu đen chứa 01 file excel.

Đối với hành vi của Châu Thị Xuân H, do không biết việc Trịnh Tuấn K sử dụng số điện thoại của mình thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nên Cơ quan CSĐT Công an T2.Đà Nẵng không xử lý là phù hợp.

Đối với thông tin của hơn 200 thẻ VISA mà Trịnh Tuấn K đã mua, Cơ quan CSĐT Công an TP.Đà Nẵng đã có công văn yêu cầu tương trợ tư pháp về hình sự số A1244/VPCQCSĐT (Đ1) ngày 19/12/2025 tuy nhiên đến nay chưa có kết quả trả lời, do đó, CQCSĐT Công an TP.Đà Nẵng tách ra thụ lý, giải quyết bằng nguồn tin tội phạm là phù hợp.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Trịnh Tuấn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Trong khoảng thời gian từ 4/2025 đến tháng 6/2025 Trịnh Tuấn K đã có hành vi 293 lần sử dụng thông tin thẻ ngân hàng của chủ sở hữu là cá nhân ở nước ngoài để thanh toán dịch vụ vận chuyển Xanh SM, chiếm đoạt tổng số tiền 19.996.000 đồng. Hành vi trên đây của bị cáo Trịnh Tuấn K đã phạm vào tội “*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*” quy định tại điểm b khoản 2 điều 290 của BLHS. Do đó cáo trạng số 07A/CT-VKS- khu vực 2 - Đà Nẵng ngày 06/02/2026 của Viện kiểm sát khu vực 2 - Đà Nẵng đã truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội thì thấy: Với mục đích chiếm đoạt tài sản để có tiền tiêu xài cho bản thân, bị cáo đã có hành vi 293 lần sử dụng thông tin thẻ ngân hàng của chủ sở hữu là cá nhân ở nước ngoài để thanh toán dịch vụ vận chuyển Xanh SM, chiếm đoạt tổng số tiền 19.996.000 đồng. Hành vi này của bị cáo Trịnh Tuấn K đã phạm vào tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm b khoản 2 điều 290 của BLHS. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện dưới hình thức lỗi cố ý trực tiếp, vì mục đích vụ lợi. Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi này không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của cá nhân, tổ chức là một trong những khách thể quan trọng luôn được pháp luật bảo vệ mà còn xâm phạm an toàn hoạt động của mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế - xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo Trịnh Tuấn K chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục toàn bộ thiệt hại, bị cáo có ông ngoại là người có công cách mạng được tặng huân chương kháng chiến do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm b,s khoản 1,2 Điều 51 BLHS. Nhận thấy bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung, nên áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, thể hiện tính chất nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Công ty Cổ phần D và thông minh GSM yêu cầu K trả lại số tiền 19.996.000 đồng. Yêu cầu này là phù hợp được chấp nhận.

- Đối với số tiền 19.996.000 đồng bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả tại Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng, theo biên lai thu số 0001046 ngày 31/3/2026. Cần tiếp tục quy trừ để đảm bảo thi hành án.

* Xử lý vật chứng, đồ vật tạm giữ: Căn cứ điều 47 Bộ luật Hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với các tài sản của các bị cáo dùng vào việc phạm tội: 01 bộ máy tính gồm 01 màn hình, 01 cây máy tính, 01 chuột, 01 bàn phím và các dây nguồn, dây kết nối màn hình và cây máy tính; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 12 promax

màu trắng; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Xiaomi Redmi 10C và 01 USB nhãn hiệu SANDISK, dung lượng 16 GB cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Hiện các vật chứng trên đang được Chi cục Thi hành án dân sự khu vực 2- Đà Nẵng quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/3/2026).

[9] Về các vấn đề khác:

- Đối với hành vi của Châu Thị Xuân H, do không biết việc Trịnh Tuấn K sử dụng số điện thoại của mình thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nên Cơ quan CSĐT Công an TP.Đà Nẵng không xử lý là phù hợp.

Đối với thông tin của hơn 200 thẻ VISA mà Trịnh Tuấn K đã mua, Cơ quan CSĐT Công an TP.Đà Nẵng đã có công văn yêu cầu tương trợ tư pháp về hình sự số A1244/VPCQCSĐT (Đ1) ngày 19/12/2025 tuy nhiên đến nay chưa có kết quả trả lời, do đó, CQCSĐT Công an TP.Đà Nẵng tách ra thụ lý, giải quyết bằng nguồn tin tội phạm là phù hợp.

Xét các nội dung đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát khu vực 2 - Đà Nẵng đối với bị cáo tại phiên tòa phù hợp các nhận định của Hội đồng xét xử.

[10] Án phí HSST: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Tuấn K về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 290 BLHS”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 điều 290; điểm b,s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 BLHS:

Xử phạt bị cáo Trịnh Tuấn K từ 02 năm 6 tháng (Hai năm sáu tháng) tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 5 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (13.5.2026).

Giao bị cáo Trịnh Tuấn K cho UBND phường P, thành phố H giám sát giáo dục trong thời gian thử thách án treo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp Trịnh Tuấn K thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

4. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 BLHS; Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Trịnh Tuấn K phải bồi thường cho Công ty Cổ phần D và thông minh GSM số tiền 19.996.000 đồng.

- Tiếp tục quy trừ số tiền 19.996.000 đồng bị cáo đã nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng, tại biên lai thu số theo biên lai thu số 0001046 ngày 31/3/2026 để đảm bảo thi hành án.

5. Xử lý vật chứng, đồ vật tạm giữ: Căn cứ điều 47 Bộ luật Hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 bộ máy tính gồm 01 màn hình, 01 cây máy tính, 01 chuột, 01 bàn phím và các dây nguồn, dây kết nối màn hình và cây máy tính; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 12 promax màu trắng; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Xiaomi Redmi 10C và 01 USB nhãn hiệu SANDISK, dung lượng 16 GB.

Hiện các vật chứng trên đang được Chi cục Thi hành án dân sự khu vực 2- Đà Nẵng quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/3/2026).

6. Án phí HSST: Bị cáo phải chịu **200.000 đồng** (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai, bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đã giải thích án treo.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Viện kiểm sát khu vực 2.
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Anh